

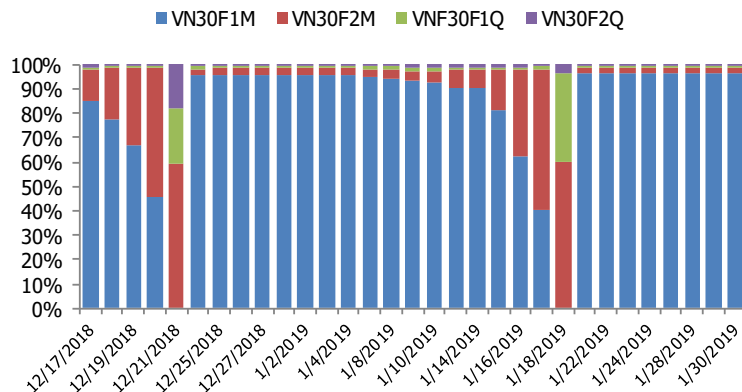
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	22	868.2	4.02
VN30F1903	21/03/2019	50	867.2	8.93
VN30F1906	20/06/2019	141	869	19.95
VN30F1909	19/09/2019	232	867	34.95

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra khá âm ảm trong bối cảnh Tết nguyên đán cận kề. Chỉ số Vn-Index đóng cửa giảm 0,09 điểm (0,01%) xuống 915,84 điểm, trong khi Hnx-Index và Upcom-Index tăng lần lượt 0,43% và 0,38%. Nhóm ngân hàng tiếp tục dẫn dắt thị trường nhưng chỉ còn ACB, TCB, TPB, MBB tăng giá, trong khi BID, CTG, VCB...lùi về tham chiếu hoặc giảm giá. Ở nhóm Bluechips, VHM, VJC, GAS, BVH, POW, FPT tăng giá, nhưng ngược lại, phía giảm giá cũng khá cân bằng với HPG, MSN, PLX, PNJ, VRE, MWG...Thanh khoản thị trường được cải thiện so với các phiên trước nhưng vẫn chỉ ở mức thấp. Tổng khối lượng giao dịch đạt 161 triệu cổ phiếu, trị giá 3.700 tỷ đồng. Điểm tích cực trong phiên hôm nay vẫn đến từ khối ngoại khi họ mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 110 tỷ đồng.
- Trước sự dẫn dắt từ nhóm ngân hàng, thị trường cơ sở tăng điểm ấn tượng ngay đầu phiên giao dịch. Tuy nhiên, càng về cuối phiên, áp lực bán mạnh từ nhóm Large Cap khiến xu hướng giảm điểm chiếm ưu thế trên VN30-Index. Tình hình âm ảm của thị trường cơ sở khiến các hợp đồng tương lai kỳ hạn ngắn đồng loạt giảm điểm và đóng cửa giảm từ 0,3 điểm đến 1,8 điểm. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 123.131 hợp đồng tăng 11,35% so với phiên trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 869-872 điểm với mức cân bằng giữa Long- Short. Ngắn hạn, dòng tiền trên thị trường cơ sở có sự phân hóa mạnh và tập trung chủ yếu ở nhóm vốn hóa lớn. Sự đồng thuận tăng trên diện rộng là điều khó xảy ra trong thời điểm hiện tại. Câu chuyện tăng trưởng trên thị trường phái sinh và cả thị trường cơ sở lúc này chỉ còn là câu chuyện riêng của nhóm cổ phiếu đắt. Do đó, chiến lược trading trong phiên vẫn tối ưu trong những phiên cuối cùng trước đợt nghỉ lễ dài.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index thất bại trong việc kiểm nghiệm vùng kháng cự mạnh 875-880 điểm, tuy nhiên, đường giá vẫn nằm trên middle của Bollinger Bands nên xu hướng tăng vẫn chưa bị đảo ngược. Chỉ báo Stochastic Oscillator chuẩn bị cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc cao. Ngưỡng hỗ trợ đối với VN30-Index tại 868-865-862 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 872-875-878 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1902 tại 869-870 điểm, chốt lời quanh vùng 876 đến 878 điểm, Stoploss nếu thủng 867 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 878-880 điểm và chốt lời quanh 873-875 điểm, Stoploss khi VN30F1902 vượt 881 điểm.

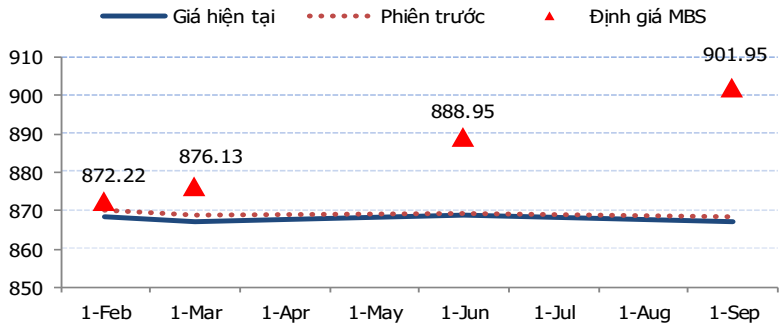
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giằng co của thị trường tiếp tục diễn ra, do đó hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích.

### Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

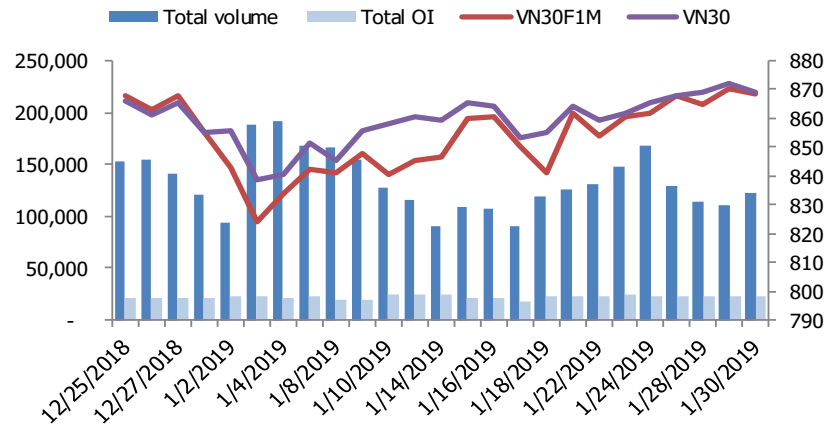
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	868.2	-0.21	122,547	11.42	22273	-2.14
VN30F1903	867.2	-0.18	462	3.36	483	10.53
VN30F1906	869	-0.03	45	48.86	264	0.76
VN30F1909	867	-0.16	77	26.23	77	40.00
<b>Tổng</b>			<b>123,131</b>	<b>11.35</b>	<b>23,097</b>	<b>-1.78</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Đóng cửa phiên hôm nay, hợp đồng F1M tiếp tục giảm nhẹ đồng pha với cơ sở xuống 868,2 điểm (-0,21%), basis co lại rất hẹp chỉ còn -0,96 điểm. Các hợp đồng còn lại cũng giảm lần lượt đạt 867,2 điểm (-0,18%), 869 điểm (-0,03%) và 867 điểm (-0,16%).
- Tổng thanh khoản thị trường tăng 11,3% đạt 123.131 trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 tăng 11,4% đạt 22.273 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch. Tổng KLGD của ba hợp đồng còn lại chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ, xấp xỉ 0,4% trong giao dịch toàn thị trường.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 872,22 điểm (cao hơn 4,02 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 876,13 điểm (+8,93 điểm), VN30F1906 là 888,95 điểm (+19,95 điểm) và VN30F1909 là 901,95 điểm (+34,95 điểm).

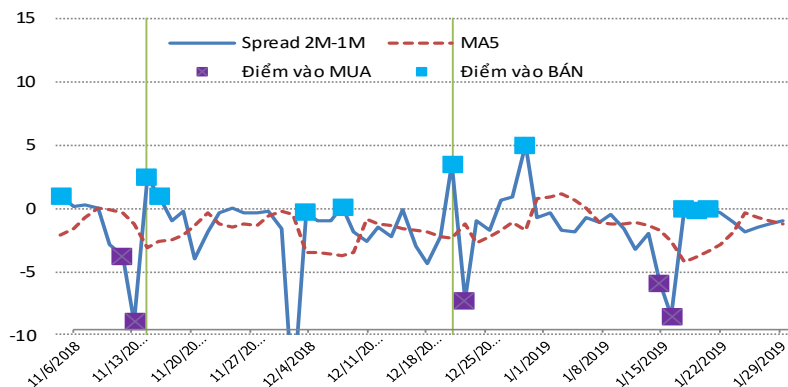
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



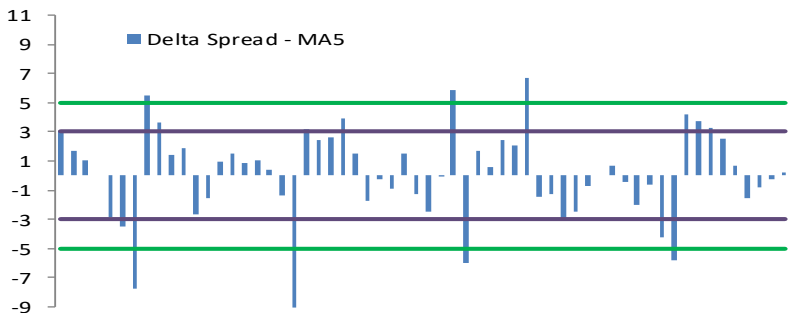
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1	-1.2	0.2	-1.22	0.22
VN30F1Q - VN30F1M	0.8	-0.7	1.5	-0.92	1.72
VN30F1Q - VN30F2M	1.8	0.5	1.3	-1.46	3.26
VN30F2Q - VN30F1M	-1.2	-1.6	0.4	-5	3.8
VN30F2Q - VN30F2M	-0.2	-0.4	0.2	-0.24	0.04
VN30F2Q - VN30F1Q	-2	-0.9	-1.1	-0.54	-1.46

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



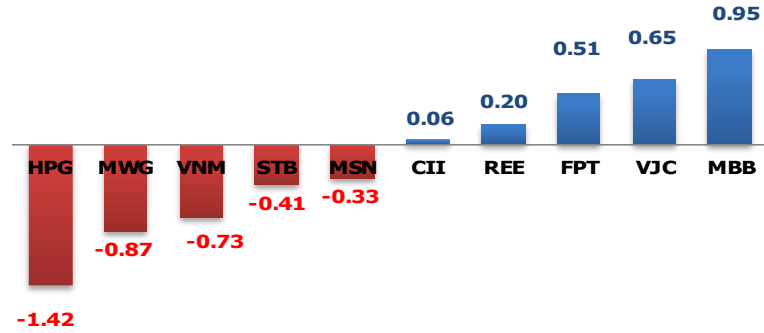
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Những biến động trong biên độ hẹp của các hợp đồng tương lai tiếp tục kéo dài sang phiên giao dịch ngày hôm nay. Cụ thể, chênh lệch các hợp đồng chỉ dao động trong biên độ từ -2 đến 1,2 điểm trong khi các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha bám sát nhau. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903 - VN30F1902) tiếp tục tăng nhẹ lên mức -1 điểm. Chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1906 - VN30F1903), cũng tăng lên mức 1,8 điểm, trong khi hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đang chênh lệch -2 điểm. Những biến động nhỏ này tạo rất ít cơ hội cho nhà đầu tư giao dịch chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai.
- Vì vậy, trong thời điểm này chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư nên hạn chế các chiến lược giao dịch spread ngoài việc sử dụng chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện mở vị thế Long/Short spread ở mức giá 0 điểm (tức đồng thời mua và bán 2 hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời đối với hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi thị trường có xu hướng lấp gap.

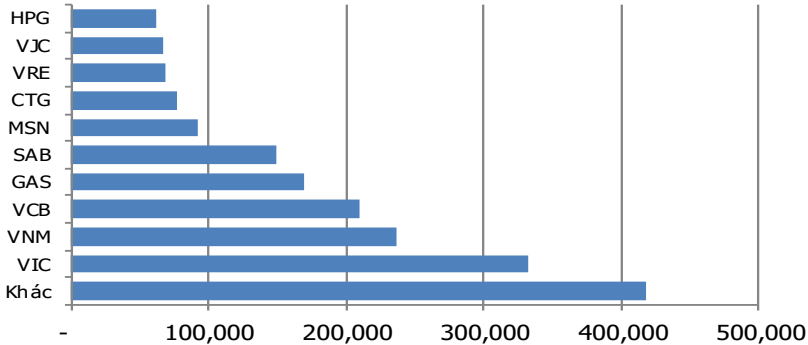
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



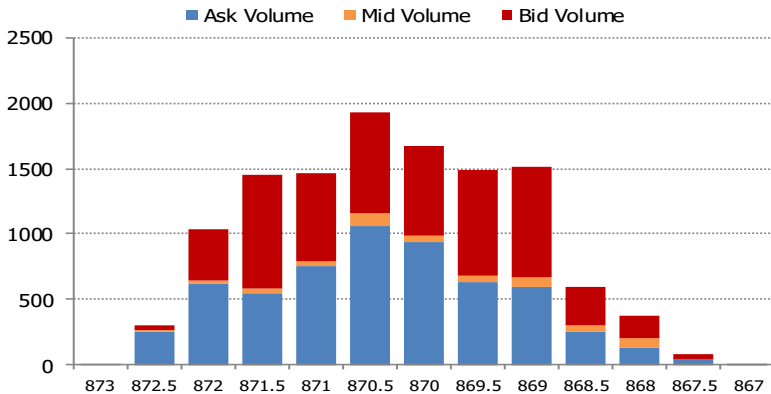
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp đà tăng điểm từ phiên hôm qua, thị trường tiếp tục tăng điểm ngay từ những phút mở cửa. Tuy vậy, những diễn biến thận trọng tại các thị trường Châu Á, cũng như tâm lý nghi tết cận kề khiến giao dịch khá ảm đạm và đà tăng của các chỉ số không được duy trì. Nhóm ngân hàng tiếp tục dẫn dắt thị trường nhưng chỉ còn TCB, MBB tăng giá, trong khi CTG, VCB...lùi về tham chiếu hoặc giảm giá khiến thị trường thiếu đi động lực bứt phá. Ở nhóm Bluechips, VHM, VJC, GAS, FPT tăng giá, nhưng ngược lại, phía giảm giá cũng khá cân bằng với HPG, MSN, PLX, PNJ, VRE, MWG...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,87 điểm (-0,33%) xuống 869,16 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 07 mã tăng/19 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 33,26 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.070 tỷ đồng.
- Điểm sáng trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 110 tỷ đồng và đây cũng là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như POW (73,41 tỷ đồng), VCB (32,07 tỷ đồng), VJC (19,95 tỷ đồng), VNM (13,15 tỷ đồng), MSN (8,31 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 42,75 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là PLX (14,58 tỷ đồng), VIC (9,70 tỷ đồng), DXG (8,17 tỷ đồng), STB (6,13 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	915.84	- 0.01	15.69	2.61
Dow Jones	25,014.86	1.77	16.07	5.37
S&P 500	2,681.05	1.55	17.79	5.31
Nikkei 225	20,556.54	- 0.52	14.25	2.71
Shanghai	2,575.58	- 0.72	12.10	3.28
DAX	11,181.66	- 0.33	12.37	5.97
Vàng	1,319.88	0.76	-	2.47
Dầu WTI	54.43	0.37	-	17.68

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba - 29/01/2019</b>			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.1	126.6	125.0	120.2
<b>Thứ Tư - 30/01/2019</b>			
[EU] CPI Đức T.1 (Prelim)	0.1%	-0.9%	-0.8%
[US] Họp FOMC	Không thay đổi lãi suất hiện tại và tuyên bố giữ thái độ bình tĩnh với việc tăng lãi suất trong thời gian tới. Sẵn sàng điều chỉnh bằng cân đối tài sản để phù hợp với thị trường.		
[US] Lãi suất O/N mới	<2.50%	<2.50%	<2.50%

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Sắc xanh đã quay trở lại phố Wall trong phiên ngày thứ Tư (30/01) sau khi Fed tuyên bố giữ nguyên lãi suất hiện tại và sẽ "bình tĩnh" với việc tăng lãi suất trong thời gian tới. Dow Jones ngay lập tức vọt lên 25.014,86 điểm dưới sự dẫn dắt từ hai mã Boeing và Apple, đánh dấu lần đầu chỉ số này vượt mức 25.000 điểm kể từ 04/12/2018. Hai chỉ số S&P 500 và Nasdaq được cộng thêm 1,56% và 2,2% với sức bật chủ yếu từ hai ngành công nghệ và tiêu dùng. Báo cáo của Fed cũng đẩy đồng bạc xanh trượt 0,4% ngược chiều hầu hết các đồng tiền mạnh khác xuống thấp nhất bốn tháng. Lãi suất trái phiếu kho bạc 10 năm neo ở mức 2,68%.
- MSCI Emerging tiếp tục lên thêm 0,7% trong phiên hôm qua chạm ngưỡng cao nhất trong bốn tháng trở lại đây trong khi tính đến đầu giờ sáng nay, chỉ số này của khu vực châu Á tăng thêm 1% với sự nổi trội từ thị trường Nhật Bản (Nikkei 225: +1,5%). Futures trên các chỉ số chính của châu Á cũng tăng xanh khá tích cực, theo sát diễn biến Mỹ và nhóm Emerging phiên trước.
- Dầu thô WTI tiếp tục tăng 0,5% lên 54,48 USD/thùng. Vàng được giao dịch quanh mức 1.320,34 USD/ounce không biến động nhiều so với tham chiếu.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- HPG giảm 700 đồng xuống 29.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn ở vùng 42.000-43.000 đồng vào cuối tháng 9/2018, cổ phiếu liên tục giảm mạnh theo diễn biến điều chỉnh của thị trường về vùng 29.000-30.000 đồng. Với phiên giảm giá mạnh hôm nay kèm thanh khoản tăng vọt cho thấy rủi ro điều chỉnh khá mạnh, vùng hỗ trợ 29.000 đồng có thể bị xuyên thủng trong những phiên tới. Đường giá nằm dưới các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng điều chỉnh tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 28.000-28.500 đồng/cp, trong khi 30.500-31.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.31	45,800	-0.43	2.63%	4.03	-0.01	8.20	1.51
CII	Construction & Materials	0.80	23,700	0.85	3.04%	5.16	0.06	71.33	1.17
CTD	Construction & Materials	1.06	134,500	-1.32	2.26%	8.58	-0.12	6.66	1.30
CTG	Banks	1.39	20,450	-1.45	1.96%	53.15	-0.18	9.91	1.09
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.50	84,000	0.24	0.96%	1.32	0.01	20.81	3.75
DPM	Chemicals	0.65	22,700	-0.87	1.78%	3.15	-0.05	15.21	1.11
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.64	43,200	1.65	2.36%	29.63	0.51	8.12	2.23
GAS	Oil & Gas Producers	1.54	88,000	0.11	1.14%	19.14	0.02	13.60	3.96
GMD	Industrial Transportation	1.20	26,000	-0.38	1.16%	4.08	-0.04	4.12	1.35
HPG	General Industrials	6.77	29,000	-2.36	2.60%	196.62	-1.42	6.69	1.58
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,650	-0.60	1.20%	8.18	-0.02	6.26	0.50
KDC	Food Producers	0.46	20,300	0.00	2.51%	2.29	0.00	#N/A N/A	0.69
MBB	Banks	4.74	21,800	2.35	3.07%	145.37	0.95	9.22	1.50
MSN	Financial Services	7.58	79,100	-0.50	0.63%	46.94	-0.33	14.60	4.73
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.41	83,600	-2.22	1.44%	22.12	-0.87	12.90	4.41
NVL	Real Estate Investment & Services	3.41	57,100	-0.52	0.70%	22.55	-0.16	24.12	2.99
PLX	Oil & Gas Producers	1.13	53,300	-0.37	0.75%	24.19	-0.04	16.23	3.15
PNJ	General Retailers	2.44	93,800	-0.21	0.64%	12.51	-0.05	17.28	4.50
REE	Industrial Engineering	1.05	33,750	2.27	1.78%	33.40	0.20	6.66	1.19
ROS	Construction & Materials	0.81	31,200	-3.70	3.39%	72.86	-0.27	24.13	3.07
SAB	Beverages	4.10	233,000	0.00	1.34%	8.38	0.00	33.76	8.98
SBT	Food Producers	1.15	19,950	-0.25	1.26%	24.21	-0.03	20.32	1.73
SSI	Financial Services	1.43	26,000	-0.76	0.77%	25.32	-0.10	8.97	1.37
STB	Banks	3.77	12,000	-1.23	1.67%	30.11	-0.41	16.13	0.91
VCB	Banks	3.85	56,700	0.00	0.88%	65.70	0.00	16.87	3.32
VIC	Real Estate Investment & Services	11.68	103,900	0.00	1.07%	38.32	0.00	76.04	6.03
VJC	Travel & Leisure	6.11	123,200	1.23	1.73%	79.46	0.65	13.02	6.30
VNM	Food Producers	11.38	135,500	-0.73	0.81%	37.96	-0.73	27.12	9.27
VPB	Banks	6.71	19,900	-0.50	1.51%	25.87	-0.29	7.06	1.62
VRE	General Retailers	5.62	29,300	-0.34	1.03%	19.52	-0.17	45.38	2.62

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>